TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TN** **TỈNH TN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**

Bản án số: 391/2018/HSST
Ngày 17/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thu Huệ
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành
2. Bà Trần Thanh Vân
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tốn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018 tại Hội trường tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 340/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 353/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Đình N, sinh ngày: 19/8/1986.

Nơi ĐKHKTT: xóm K (nay là xóm Đ), xã, huyện T, tỉnh TN; chỗ ở: xã T1, thành phố TN, tỉnh TN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Sán Chí; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh. Con ông: Lâm Văn T2 (đã chết). Con bà: Ngô Thị S, sinh năm 1961, HKTT xóm Đ, xã N, huyện T, tỉnh TN. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình, có vợ Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1986; có 02 con, cón lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018 (đều trú tại xóm Đ, xã N, huyện T, tỉnh TN).

- Tiền án: 01 ,Tại bản án số 60/2014/HSST ngày 21/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh TN xử phạt Lâm Đình N 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội: "Chống người thi hành công vụ".

- Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện tại ngoại tại nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại:

- Chị Lê Minh P, sinh năm 1993 (đã chết);

- Anh Vũ Minh H, sinh năm 1992; địa chỉ: xóm O, xã Y, huyện L, tỉnh TN (vắng mặt tại phiên tòa)

Đại diện hợp pháp cho người bị hại chị Lê Minh P: Ông Vũ Văn L, sinh năm 1965, địa chỉ xóm O, xã Y, huyện L, tỉnh TN; (Có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

- Anh Ngô Tiến S1, sinh năm 19887. Địa chỉ tổ 10, phường Q, thành phố TN (vắng mặt tại phiên tòa);

- Anh Ngô Văn C, sinh năm 1984. Địa chỉ tổ dân phố D, thị trấn B, thị xã Y, tỉnh TN (vắng mặt tại phiên tòa);

- Anh Nguyễn Đức Đ1, sinh năm 1984. Địa chỉ tổ 21, phường T.Đ, thành phố TN (vắng mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY

Bị cáo Lâm Đình N bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 19/11/2017, Lâm Đình N (có giấy phép lái xe hạng B1) điều khiển xe ô tô bán tải, nhãn hiệu Ford BKS 20C-10946 của Công ty TNHH JOLIE do N làm giám đốc, có trụ sở tại xóm Đ2, xã X, thành phố TN, đi trên đường Q hướng X đi ngã ba M. Khi xe của N đi đến đoạn tổ 20, phường T. Đ, thành phố TN thì lúc này có xe ô tô BKS 20B-0853 của Cảnh sát cơ động Công an tỉnh TN đang dừng đỗ ở lề đường phải, có tín nhiệu xi nhan rẽ trái sang đường. N quan sát thấy thế liền điều khiển xe ô tô của mình đánh lái sang trái để vượt xe ô tô của BKS 20B- 0853. Khi vượt đến ngang vị trí xe ô tô BKS 20B- 0853 thì hàng lốp phía trước bên trái xe ô tô của N điều khiển đã lấn qua vạch sơn kẻ liền giữa đường khoảng 1,45m nên phần đầu xe bên trái xe ô tô của N điều khiển đâm va vào xe mô tô BKS 20E1-195.18 do anh Vũ Minh H sinh năm 1992 trú tại xóm O, xã Y, huyện L, tỉnh TN điều khiển đi hướng ngược chiều, sau xe chở vợ là chị Lê Minh P, sinh năm 1993. Sau khi đâm va xe mô tô bị đẩy văng về hướng ngã ba M, anh H và chị P bị đẩy văng ngã sang lề đường bên trái. Hậu quả làm anh Vũ Minh H và chị Lê Minh P bị thương tích nặng được đưa đi cấp cứu điều trị tại bệnh viện Việt Đức Hà Nội đến ngày 22/11/2017 thì chị Pbị tử vong.

Sau khi gây tai nạn do hoảng sợ nên N điều khiển xe ô tô rời khỏi hiện trường đi đến trước trụ sở ngân hàng Công thương chi nhánh T.Đ thì bị tổ Công tác Cảnh sát cơ động Công an tỉnh TN đi đến yêu cầu N đưa phương tiện về trụ sở Công an phường T.Đ giải quyết

Tại phiếu đo nồng độ cồn trong hơi thở của Lâm Đình N hồi 23 giờ 07 phút ngày 19/11/2017 là 0,820 mg/L.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 109/GĐ-PC54 ngày 8/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết kuận: Chị Lê Minh P bị chấn thương gẫy 1/3 giữa hai xương cẳng tay phải; Gãy 1/3 xương đùi trái, gãy 1/3 giữa hai xương cẳng chân trái, chấn thương ngực, bụng dập nội tạng, chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy tụ máu trong hộp sọ, tổn thương thần kinh trung ương không hồi phục dẫn đến chết.

Tại trích lục Bệnh án số 2240/18 ngày 31/05/2018 của Bệnh viện Việt Đức đã xác định anh Vũ Minh H bị các thương tích sau: Chấn thương sọ não, xuất huyết dưới nhện; Chấn thương ngực kín, tràn dịch màng phổi;

- Chấn thương bụng kín, chấn thương gan độ I;

- Gãy hở IIIA đùi trái, gãy hở độ I cẳng chân trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 174/TgT ngày 7/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh TN kết kuận: Anh Vũ Minh H bị Chấn thương sọ não; Vỡ xương chẩm (P); Chảy máu dưới màng nhện; Đụng dập chảy máu N mô não; Chấn thương gan; Tràn dịch màng phổi, tổn thương N mô phổi; Gãy xương đùi (T) đã điều trị ổn định, trục lệch; Gãy 2 xương cẳng chân (T), tổn thương nhánh thần kinh đùi (T), tổn thương nhánh thần kinh hông kheo trong (T); Có 02 vết sẹo KT nhỏ, 01 vết sẹo KT TB. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 77%.

Tại bản kết luận định giá số 28 ngày 29/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố TN, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da Dream, sản xuất năm 1998, BKS 20E1- 195.18, giá trị thiệt hại là 5.540.000 đồng; 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Ford Ranger XLS, sản xuất năm 2016, BKS 20C- 10946, giá trị bị thiệt hại là 51.000.000 đồng.

Vụ tai nạn xảy ra khoảng 22 giờ 30 trong điều kiện trời tối, đường khô, có ánh sáng đèn đường chiếu sáng.

Vị trí xe mô tô BKS 20E1 - 195.18 và các dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông còn nguyên trên hiện trượng, nạn nhân đã được đưa đi viện cấp cứu; xe ô tô BKS 20c-109.46 sau khi xảy ra tai nạn không dừng lại hiện trường đi đến số nhà 522 đường Q thì dừng lại.

Hiện trường nơi sảy ra tai nạn là đường Q, mặt đường trải nhựa thẳng, phẳng, rộng 14,98m, hướng đi ngã ba Đ hơi cong sang phía bên phải, giữa đường có vạch sơn trắng rộng 10cm liền, có đoạn đứt quãng trước cổng Y học cổ truyền.

Ghi nhận việc vị trí nạn nhân, phương tiện tang vật, dấu vết: Xe mô tô BKS 20E1-195.18, vết cày xước mặt đường kích thước 41,60 x 0,01cm; vết máu kích thước 020 x 0,15cm; vết máu tiếp theo kích thước 0,70 x 0,50ccm và vêt máu kích thước 0,70 x 0,40cm

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xay ra làm chuẩn: Lấy cột điện bên trái trạm biến áp bên phải đường Q hướng ngã ba X đi đảo tròn Q làm chuẩn.

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Ký hiệu (1) trên hiện trường là xe mô tô BKS 20E1-19518 đổ bên phải trên vỉa hè đầu xe quay về hưỡng ngã ba X, đuôi xe quay về hướng đảo tròn Q. Đo lần lượt trục bánh trước xe mô tô (1), trục bánh sau xe mô tô (1) đến mép đường là 1,60m và 0,50m. Đo từ trục bánh trước xe mô tô (1) đến điểm mốc bánh trước 15,00m.

Ký hiệu số (2) Trên hiện trường là vết cày xước mặt đường, có chiều từ đảo tròn Q đi ngã ba X chếch vào mép đường chuẩn, điểm cuối (2) tại đầu để chân trước bên phải xe (1)

Điểm đâm va giữa xe ô tô BKS 20C-109.46 với xe mô tô BKS 20E1-195.28 sau đâm và đã tạo ra vết cầy số 02 trên sơ đồ hiện trường.

Căn cứ và các tài liệu quá trình điều tra thu thập được, đã xác định được nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ trên là do Lâm

Đình N điều khiển xe ô tô BKS 20C- 10946 đi trên đường Q, hướng Q đi ngã ba X, khi đến đoạn thuộc tổ 20, phường T, thành phố TN, N điều khiển xe ô tô vượt xe ô tô BKS 20B- 0853 đi cùng chiều, dẫn đến đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều nên xảy ra đâm va với xe mô tô BKS E1- 195.18 do anh Vũ Minh H điều khiển đi hướng ngược chiều, sau xe chở vợ là Lê Minh P. Hậu quả làm chị Ptử vong, anh H bị thương tích 77%.

Tại bản cáo trạng số 343/KSĐT- KT ngày 13/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo Lâm Đình N về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và trước phiên tòa hôm nay, Lâm Đình N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên, lời khai nhận của N phù hợp với các tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm tử thi; Kết luận giám định pháp y; biên bản khám phương tiện tai nạn giao thông, lời khai của người làm chứng.

Tại phiên tòa, trên cơ sở việc hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng công khai, dân chủ và không bị hạn chế

Trong phần luận tội tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các căn cứ quy kết bị cáo: Lâm Đình N về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; đánh giá nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lâm Đình N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b,s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lâm Đình N từ 42 đến 48 tháng tù giam; áp dụng khoản 5 Điều 65 BLHS năm 2015 chuyển 30 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 60/2014/HSST ngày 21/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ tỉnh TN sang thành 30 tháng tù giam. Áp dụng khoản 2 Điều 56 BLHS về tổng hợp bản án. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 72 đến 78 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận hai bên đã tự thỏa thuận tổng bồi thường thiệt hại là 500.000.000đ, bị cáo đã bồi thường được 150.000.000đ, nay còn phải bồi thường tiếp 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu đồng).

- Phần xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, chỉ thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của Nhà nước và pháp luật để bị cáo sơm trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện hợp pháp cho hai bị hại ông Vũ Văn L tranh luận:

Về phần dân sự: Quá trình giải quyết vụ án hai bên thỏa thuận được phần dân sự tổng thiệt hại là 500.000.000đ, bị cáo đã bồi thường được 150.000.000đ, số còn lại đề nghị Tòa án tiếp tục ghi nhận trong bản án.

Phần hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, đại diện người bị hại và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, không có ý kiến hoặc kiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lâm Đình N khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của Lâm Đình N phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường; Lời khai của những người làm chứng; Biên bản khám nghiệm dấu vết các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn; Kết luận giám định pháp y tử thi và pháp y về thương tích và các tài liệu điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Do bị cáo điều khiển xe ô tô trong trình trạng có nồng độ cồn trong máu là 0,820 mg/L, khi điều khiển xe ô tô không đúng làn đường của mình đã đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều nên đã dẫn đến xảy ra đâm va với xe mô tô BKS 20E1-195.18 do anh Vũ Minh H điều khiển, sau xe chở vợ chị Lê Minh P. Hậu quả làm chị Ptử vong, còn anh H bị thương tích 77%.

Hành vi của Lâm Đình N đã vi phạm; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ và phạm vào tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Nội dung khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ: Quy tắc chung:

" 1. *Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định…*"

Nội dung Điều 260 quy định:

"*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a....

b. Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia....mà trong hơi thở...có nồng độ cồn ...".

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mang, sức khỏe và tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn giao thông.

[4] Xét về nhân thân, các tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có một tiền án như: Tại bản án số 60/2014/HSST ngày 21/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh TN xử phạt Lâm Đình N 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội: "Chống người thi hành công vụ". Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Sau khi gây tai nại đã chủ động, tự nguyện, khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại một phần cho gia đình bị hại. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có 01 bản án xét xử bị cáo 30 tháng tù cho hưởng án treo, 60 tháng thử thách. Tính đến thời điểm phạm tội mới, bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự chuyển 30 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 60/2014/HSST ngày 21/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đ tỉnh TN sang thành 30 tháng tù giam. Hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để được giáo dục, phòng ngừa chung. Áp dụng khoản 2 Điều 56 BLHS để tổng hợp bản án đối với bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có phần cao, Hội đồng xét xử xét toàn bộ nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để có mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của hai bên về tổng số tiền thiệt hại mà bị cáo gây ra là 500.000.000đ. Bị cáo đã tự nguyện khắc phục, bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại được 150.000.000đ, còn phải tiếp tục bồi thường 350.000.000đ cho bị hại.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu HonDa-Dream, BKS 20E1- 19518 đăng ký mang tên ông Vũ Văn L, sinh năm 1965, trú tại xóm O, xã Y, huyện L, tỉnh TN (là bố đẻ anh Vũ Minh H). Xe ô tô nhãn hiệu Ford, BKS 20C- 10946 của Công ty TNHH JOLIE, địa chỉ xóm Đ2, xã X, thành phố TN. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN đã trả lại các phương cho các chủ sở hữu sửa chữa, quản lý sử dụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B1, số 190121196750, mang tên Lâm Đình N là giấy tờ cá nhân của bị cáo, cần trả cho bị cáo quản lý.

Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, đại diện người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Đình N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" .

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b,s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Lâm Đình N 36 tháng tù giam.

2. Áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự chuyển 30 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Chống người thi hành công vụ" tại bản án số 60/2014/HSST ngày 21/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đ tỉnh TN sang thành 30 tháng tù giam. Áp dụng khoản 2 Điều 56 BLHS về tổng hợp bản án. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 66 (sáu mươi sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án (được trừ thời gian bị tạm giam của bản án trước từ ngày 19/3/2014 đến ngày 02/4/2014).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584; 590; 591 Bộ luật dân sự năm 2015. Ghi nhận sự thỏa thuận của hai bên về việc bồi thường tổng thiệt hại của vụ tai nạn là 500.000.000đ (năm triệu triệu đồng chẵn), bị cáo đã bồi thường được 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng), bị cáo tiếp tục phải bồi thường 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu đồng) cho bị hại.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 48 Bộ luật hình sự: Trả cho bị cáo Lâm Đình N 01 giấy phép lái xe hạng B1, số 190121196750, mang tên Lâm Đình N quản lý. (Đã trả cho bị cáo tại phiên tòa)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 17.500.000đ (mười bẩy triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh TN.
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp cho BH
- Lưu HS; Lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thu Huệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thu Huệ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh TN.
- Bị cáo; Người bị hại;
- Luật sư;
- Người ĐD hợp pháp cho BC;
- Lưu HS; Lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thu Huệ